

# GIẤY YÊU CẦU ỨNG VỐN/LOAN DISBURSEMENT REQUEST

Số/No.: \_\_\_\_\_

Kính gửi: Ngân Hàng SinoPac-Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh

To : **Bank SinoPac- Ho Chi Minh City Branch**

Ngày/ Date: \_\_\_\_\_

Chúng tôi, / We,

Đại diện bởi/ Represented by: Ông/Bà/ Mr/Ms \_\_\_\_\_;

Chức vụ/ Position: \_\_\_\_\_;

Theo Biên bản họp hội đồng quản trị/thành viên/ Giấy ủy quyền số: \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_ do Người đại diện theo pháp luật cấp./ Pursuant to Minute of Boards of Directors/Members Meeting/ Power of Attorney No. \_\_\_\_\_ dated \_\_\_\_\_ issued by company's legal representative.

## ("Bên Vay"/ the "Borrower")

Chúng tôi đề cập đến Hợp Đồng Tín Dụng Ngắn Hạn số \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ và các bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng Tín Dụng Ngắn Hạn này phát sinh trong tương lai (nếu có) (gọi tắt "**Hợp Đồng**") và được lập giữa **CÔNG TY** \_\_\_\_\_ ("**Chúng tôi**" trong Giấy Yêu Cầu Ứng Vốn này) và **NGÂN HÀNG SINOPAC – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ("Quý Ngân Hàng"** trong Yêu Cầu Ứng Vốn này). Các điều khoản khác được định nghĩa trong Hợp Đồng nhưng không được định nghĩa trong Yêu Cầu Ứng Vốn này sẽ có cùng nghĩa khi được sử dụng trong Yêu Cầu Ứng Vốn này.

We refer to the Short-term Facility Agreement No. \_\_\_\_\_ dated \_\_\_\_\_ and its amendment and supplements generated in the future (if any) (the "**Agreement**") and made between \_\_\_\_\_ ("**we**" or "**us**" in this Request) and **BANK SINOPAC – HO CHI MINH CITY BRANCH** ("**you**" in this Request). Other terms defined in the Agreement, but not in this Request, shall have the same meaning when used in this Request.

1. Chúng tôi, bằng văn bản này thông báo với Quý Ngân Hàng, rằng Chúng tôi muốn giải ngân một Khoản Tiền Ứng theo Hợp Đồng với các chi tiết sau đây/We hereby give you notice that we wish to draw down an Advance described below pursuant to the Agreement:

1.1. Mục đích sử dụng Khoản Tiền Ứng/ Purpose of the Advance: \_\_\_\_\_.

1.2. Giá trị Khoản Tiền Ứng đề nghị giải ngân/ Amount of Advance proposed to be disbursed: \_\_\_\_\_.

(Tương đương: VND \_\_\_\_\_ )

Bằng chữ/In words: \_\_\_\_\_.

1.3. Ngày Giải Ngân/Date of Drawdown: \_\_\_\_\_.

1.4. Phương thức cho vay/Lending methodology:

1.4.1.  Rút Vốn Từng Lần/One-time disbursement

Thời Hạn Cho Vay: \_\_\_\_\_ ngày tính từ Ngày Giải Ngân./ Loan Term: \_\_\_\_\_ days as from the Disbursement Date.

1.4.2.  Cho Vay Tuần Hoàn/Rollover Loan

- Thời Hạn Cho Vay: \_\_\_\_\_ ngày tính từ Ngày Giải Ngân./ Loan Term: \_\_\_\_\_ days as from the Disbursement Date.

- Tổng Thời Hạn Cho Vay Tuần Hoàn: \_\_\_\_\_ ngày tính từ Ngày Giải Ngân đầu tiên./ Total Rollover Term: \_\_\_\_\_ days as from the Disbursement Date.

1.5. Lãi Suất Cho Vay áp dụng cho Khoản Tiền Ứng/Basic Interest Rate applicable to the Advance: \_\_\_\_\_ % một năm/ % per annum.

1.6. Giải ngân/Disbursement: cho các tài khoản theo danh sách hoặc cho các tài khoản theo các lệnh chuyển tiền đính kèm Giấy Yêu Cầu Ứng Vốn này/ to the accounts listed in the list or the bank transfer orders attached to this Loan Disbursement Request.

1.7. Thỏa thuận khác/ Other agreements: \_\_\_\_\_.

2. Trong trường hợp Chúng tôi được Quý Ngân Hàng đồng ý giải ngân bằng ngoại tệ, Chúng tôi cam kết rằng Chúng tôi đủ tiêu chuẩn và có đủ ngoại tệ từ nguồn thu sản xuất – kinh doanh để trả nợ vay theo quy định pháp luật hiện hành về việc vay bằng ngoại tệ. Chúng tôi cam kết sử dụng Khoản Tiền Ứng bằng ngoại tệ để thanh toán nhu cầu vốn nhằm thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu biên giới Việt Nam.

In case the Bank agrees for the disbursements to the Borrower to be in foreign currency, we commit that we satisfy the standards and have sufficient foreign currency incurred from our business and manufacturing activities in order to repay the debts in accordance with the applicable laws on borrowing in foreign currency. We undertake to use the Advance Amount in foreign currency for the purpose of our payment demands to serve the purpose of implementing our plans to manufacture and/or trade goods exported through Vietnam's border checkpoints.

3. Chúng tôi đồng ý và thừa nhận rằng mọi điều khoản và điều kiện liên quan được quy định tại Hợp Đồng và các tài liệu đính kèm Hợp Đồng đều được áp dụng cho Khoản Tiền Ứng này. Chúng tôi cũng đồng ý rằng:

We confirm that all relevant terms and conditions as set forth in the Agreement (including, but not limited to, interest rate, term and repayment of Advances and security) apply to this Advance. We further confirm that:

(i) vào ngày ghi trên Giấy Yêu Cầu Ứng Vốn này, các nội dung nêu tại Điều 8 Hợp Đồng là đúng sự thật và không xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm hoặc Vi Phạm nào; và

at the date hereof, the presentations set out in Article 8 of the Agreement are true and no Event of Default or Default has occurred; and

(ii) Giấy Yêu Cầu Ứng Vốn này cùng với Hợp Đồng tạo thành một Hợp Đồng có tính ràng buộc pháp lý và có tính buộc thực thi đối với Quý Ngân Hàng và Chúng tôi.

this Loan Disbursement Request, together with the Agreement constitutes a legally binding and enforceable contract between you and us.

Trân Trọng/ Yours faithfully,

Thay mặt và đại diện Bên Vay/ For and on behalf of the Borrower,

\_\_\_\_\_ Chữ ký của Người đại diện có thẩm quyền và con dấu / Authorized Signature & Seal